

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động
trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; Quyết định số 3815/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế quản lý hòa giải viên lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội,

Nhằm thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về công tác hòa giải lao động và nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải tại cơ sở, bảo đảm kịp thời xây dựng, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên lao động đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động trên địa bàn Thành phố năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tuyển chọn, bổ nhiệm đội ngũ hòa giải viên lao động đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, đáp ứng yêu cầu thực tiễn giải quyết tranh chấp lao động, tranh chấp về hợp đồng đào tạo nghề và thúc đẩy phát triển quan hệ lao động tại địa phương.

- Góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp theo yêu cầu quản lý trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

2. Yêu cầu:

- Việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động phải đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành, đúng trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn; phù hợp với tình hình thực tiễn quan hệ lao động tại các địa phương.

- Đảm bảo tuyển đủ số lượng, đúng chất lượng, đúng thời hạn theo kế hoạch.

- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan nâng cao trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện, nhất là khâu rà soát, giới thiệu, đề nghị bổ nhiệm.

II. TIÊU CHUẨN TUYỂN CHỌN, BỔ NHIỆM HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG

Người tham gia tuyển chọn hòa giải viên lao động đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

1. Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật Dân sự; có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt.
2. Có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động.
3. Không thuộc diện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

III. SỐ LƯỢNG, NHIỆM KỲ

1. Số lượng tuyển chọn, bổ nhiệm:

Căn cứ đề xuất của Sở Nội vụ và nhu cầu từ các xã, phường, tổng số hòa giải viên lao động cần tuyển chọn, bổ nhiệm năm 2025 là 217 người, gồm:

- Bổ nhiệm: 190 người.
- Bổ nhiệm lại: 27 người.

(chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

2. Nhiệm kỳ bổ nhiệm: tối đa không quá 05 năm theo Điều 73 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

IV. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ

1. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm hòa giải viên lao động:

a) Sở Nội vụ Hà Nội thông báo công khai tuyển chọn hòa giải viên lao động trên địa bàn thông qua Cổng thông tin điện tử của Sở và trên phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời gửi Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân các xã/phường phối hợp thực hiện.

b) Trong thời hạn đăng ký tại thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động của Sở Nội vụ Hà Nội, cá nhân trực tiếp đăng ký hoặc được các cơ quan, đơn vị của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội và các tổ chức khác giới thiệu tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động với Sở Nội vụ Hà Nội hoặc Phòng Văn hoá - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân các xã/phường.

c) Trong thời hạn tối đa 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ theo thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động, Phòng Văn hoá - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã/phường có trách nhiệm rà soát người đủ tiêu chuẩn, tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ Hà Nội thẩm định.

d) Trong thời hạn tối đa 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ báo cáo, hồ sơ của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân các xã/phường, Sở Nội vụ Hà Nội thẩm định các hồ sơ dự tuyển (gồm cả các hồ sơ

do Sở Nội vụ Hà Nội trực tiếp nhận), lựa chọn và lập danh sách vị trí bổ nhiệm của từng hòa giải viên lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nội vụ Hà Nội và của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, bổ nhiệm.

e) Trong thời hạn tối đa 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Nội vụ Hà Nội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ nhiệm hòa giải viên lao động.

2. Bổ nhiệm lại hòa giải viên lao động:

a) Ít nhất 03 (ba) tháng trước khi kết thúc thời hạn bổ nhiệm, nếu hòa giải viên lao động có nhu cầu tiếp tục làm hòa giải viên lao động thì gửi đơn đề nghị bổ nhiệm lại đến Sở Nội vụ Hà Nội.

b) Căn cứ kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động hàng năm được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt; kết quả rà soát tiêu chuẩn, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo phân cấp quản lý, trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị bổ nhiệm lại của hòa giải viên lao động, Sở Nội vụ Hà Nội có văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

c) Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Nội vụ Hà Nội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ nhiệm lại đối với các trường hợp đủ tiêu chuẩn, điều kiện.

3. Hồ sơ:

a) Hồ sơ dự tuyển hòa giải viên lao động bao gồm:

- Đơn dự tuyển hòa giải viên lao động;
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế;
- Bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu các văn bằng, chứng chỉ liên quan;
- Văn bản giới thiệu tham gia làm hòa giải viên lao động của các cơ quan, tổ chức liên quan (nếu có).

b) Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại: đơn đề nghị bổ nhiệm lại.

4. Trường hợp hồ sơ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định: Sở Nội vụ có văn bản thông báo, trả lời rõ lý do.

V. THỜI GIAN, ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

1. Thời gian: theo thông báo của Sở Nội vụ Hà Nội.

2. Đơn vị: Sở Nội vụ Hà Nội và Phòng Văn hóa - Xã hội các xã/phường có nhu cầu.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, hướng dẫn, công khai thông tin; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch UBND Thành phố xem xét, bổ nhiệm.

- Chủ động giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp triển khai kế hoạch, thông báo và công khai thông tin, tiếp nhận hồ sơ, báo cáo Sở Nội vụ.

- Tham mưu giới thiệu ứng viên đảm bảo đủ số lượng, đúng tiêu chuẩn.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 19/02/2025 của UBND Thành phố. UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các xã/phường nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Sở Nội vụ;
- UBND các xã/phường;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- các Phòng: NC, KGVX, TH;
- TTTTDL&CNS
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Sơn

PHỤ LỤC

Dự kiến nhu cầu tuyển chọn, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại hòa giải viên lao động
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

TT	Cơ quan quản lý Hòa giải viên lao động	Bổ nhiệm lại	Bổ nhiệm	Tổng số
I	Sở Nội vụ Hà Nội	1	4	5
II	Phòng Văn hóa - Xã hội các xã, phường	26	186	212
1	Phường Hoàn Kiếm	0	2	2
2	Phường Cửa Nam	0	2	2
3	Phường Ba Đình	0	2	2
4	Phường Ngọc Hà	0	2	2
5	Phường Giảng Võ	0	2	2
6	Phường Hai Bà Trưng	1	1	2
7	Phường Vĩnh Tuy	0	2	2
8	Phường Bạch Mai	0	2	2
9	Phường Đồng Đa	0	2	2
10	Phường Kim Liên	2	1	3
11	Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám	0	2	2
12	Phường Láng	0	2	2
13	Phường Ô Chợ Dừa	1	1	2
14	Phường Hồng Hà	0	3	3
15	Phường Lĩnh Nam	1	1	2
16	Phường Hoàng Mai	0	2	2
17	Phường Vĩnh Hưng	0	2	2
18	Phường Tương Mai	0	2	2
19	Phường Định Công	0	2	2
20	Phường Hoàng Liệt	0	2	2
21	Phường Yên Sở	0	2	2
22	Phường Thanh Xuân	0	2	2
23	Phường Khương Đình	0	2	2
24	Phường Phương Liệt	0	2	2
25	Phường Cầu Giấy	1	1	2

26	Phường Nghĩa Đô	2	0	2
27	Phường Yên Hòa	0	2	2
28	Phường Tây Hồ	0	2	2
29	Phường Phú Thượng	0	2	2
30	Phường Tây Tựu	0	2	2
31	Phường Phú Diễn	0	3	3
32	Phường Xuân Đình	0	2	2
33	Phường Đông Ngạc	0	2	2
34	Phường Thượng Cát	0	2	2
35	Phường Từ Liêm	0	2	2
36	Phường Xuân Phương	0	2	2
37	Phường Tây Mỗ	0	2	2
38	Phường Đại Mỗ	0	2	2
39	Phường Long Biên	0	2	2
40	Phường Bồ Đề	0	2	2
41	Phường Việt Hưng	0	2	2
42	Phường Phúc Lợi	0	2	2
43	Phường Hà Đông	1	3	4
44	Phường Dương Nội	0	2	2
45	Phường Yên Nghĩa	0	2	2
46	Phường Phú Lương	0	2	2
47	Phường Kiến Hưng	1	1	2
48	Xã Thanh Trì	0	1	1
49	Xã Đại Thanh	0	1	1
50	Xã Nam Phú	0	1	1
51	Xã Ngọc Hồi	0	1	1
52	Phường Thanh Liệt	2	0	2
53	Xã Thượng Phúc	0	1	1
54	Xã Thường Tín	0	1	1
55	Xã Chương Dương	0	1	1
56	Xã Hồng Vân	1	0	1
57	Xã Phú Xuyên	0	2	2
58	Xã Phụng Dục	0	1	1
59	Xã Chuyên Mỹ	0	1	1
60	Xã Đại Xuyên	0	1	1

61	Xã Thanh Oai	0	3	3
62	Xã Bình Minh	0	1	1
63	Xã Tam Hưng	0	1	1
64	Xã Dân Hòa	1	1	2
65	Xã Vân Đình	0	1	1
66	Xã Ứng Thiên	0	2	2
67	Xã Hòa Xá	0	1	1
68	Xã Ứng Hòa	0	1	1
69	Xã Mỹ Đức	1	1	2
70	Xã Hồng Sơn	1	1	2
71	Xã Phúc Sơn	0	1	1
72	Xã Hương Sơn	0	4	4
73	Phường Chương Mỹ	2	1	3
74	Xã Phú Nghĩa	0	2	2
75	Xã Xuân Mai	0	1	1
76	Xã Trần Phú	0	1	1
77	Xã Hòa Phú	0	2	2
78	Xã Quảng Bị	1	1	2
79	Xã Minh Châu	0	1	1
80	Xã Quảng Oai	0	1	1
81	Xã Vật Lại	0	1	1
82	Xã Cổ Đô	0	1	1
83	Xã Bất Bạt	0	1	1
84	Xã Suối Hai	0	1	1
85	Xã Ba Vì	0	1	1
86	Xã Yên Bài	0	1	1
87	Phường Sơn Tây	2	0	2
88	Phường Tùng Thiện	0	2	2
89	Xã Đoài Phương	0	1	1
90	Xã Phúc Thọ	0	1	1
91	Xã Phúc Lộc	0	1	1
92	Xã Hát Môn	0	1	1
93	Xã Thạch Thất	0	2	2
94	Xã Hạ Bằng	0	2	2
95	Xã Tây Phương	1	1	2

96	Xã Hòa Lạc	0	2	2
97	Xã Yên Xuân	0	1	1
98	Xã Quốc Oai	0	1	1
99	Xã Hưng Đạo	0	1	1
100	Xã Kiều Phú	0	1	1
101	Xã Phú Cát	0	1	1
102	Xã Hoài Đức	1	2	3
103	Xã Dương Hòa	0	1	1
104	Xã Sơn Đồng	0	1	1
105	Xã An Khánh	0	1	1
106	Xã Đan Phượng	0	1	1
107	Xã Ô Diên	1	0	1
108	Xã Liên Minh	0	1	1
109	Xã Gia Lâm	0	1	1
110	Xã Thuận An	0	1	1
111	Xã Bát Tràng	0	1	1
112	Xã Phù Đổng	0	2	2
113	Xã Thư Lâm	0	2	2
114	Xã Đông Anh	0	1	1
115	Xã Phúc Thịnh	0	2	2
116	Xã Thiên Lộc	0	1	1
117	Xã Vĩnh Thanh	0	1	1
118	Xã Mê Linh	0	1	1
119	Xã Yên Lãng	0	1	1
120	Xã Tiến Thắng	0	2	2
121	Xã Quang Minh	0	1	1
122	Xã Sóc Sơn	0	2	2
123	Xã Đa Phúc	0	2	2
124	Xã Nội Bài	1	2	3
125	Xã Trung Giã	1	1	2
126	Xã Kim Anh	0	2	2
Tổng cộng (I+II):		27	190	217